TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **320**/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 325/2024/TLST-VHNGĐ ngày 15/5/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Khúc Quý P; sinh năm 1971;

- Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1971;

Đều có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại: Số 21 ngõ 23 phố C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 13/7/1996 tại UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Trước khi kết hôn, anh chị đều chưa ai kết hôn lần nào. Sau khi kết hôn đến nay, anh chị chung sống và có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số 21 ngõ 23 phố C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên không phù hợp về tính cách, quan điểm và lối sống, dẫn đến vợ chồng thường nảy sinh nhiều bất đồng, căng thẳng. Mặc dù cả hai bên đã cố gắng hàn gắn và được gia đình khuyên bảo nhưng mẫu thuẫn vẫn không thể khắc phục được. Nay anh chị xác nhận không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích

hôn nhân không đạt được, nên cùng làm đơn yêu cầu Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng giải quyết cho chúng tôi được thuận tình ly hôn.

Quá trình giải quyết yêu cầu của anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T, Tòa án đã tiến hành hòa giả để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên trong gia đình, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân gia đình. Tuy nhiên anh P và chị T không đồng ý đoàn tụ, hai bên thuận tình lý hôn và đã thỏa thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, về con bà nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 20/5/2024.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 20/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các bên và không vi phạm điều cầm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có được sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T cùng xác nhận có hai con chung tên là:

- Khúc Phương N, sinh ngày 06/5/1996, giới tính: nam;

- Khúc Toàn P, sinh ngày 27/3/2008, giới tính: nam.

Đối với con chung Khúc Phương N hiện đã trưởng thành, sức khỏe hoàn toàn bình thường và đã lập gia đình riêng, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề giao nuôi con và cấp dưỡng, nên Toà án không xét.

Đối với con chung Khúc Toàn P: Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Khúc Toàn P kể từ khi chúng tôi ly hôn cho đến khi con chung Khúc Toàn P trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chung Khúc Toàn P: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Toà án không xét.

Sau khi ly hôn, Anh Khúc Quý P có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T cùng xác nhận không có và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xét.

1.4. Về vay nợ chung: Anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T cùng xác nhận không có và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xét.

1.5. Về lệ phí: Anh Khúc Quý P và chị Nguyễn Thị T thoả thuận do anh Khúc Quý P chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án 0003622 ngày 15/5/2024 tai Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng ghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy